

DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2025 (VÒNG 2)

Bản sát hạch số 1

Thời gian: Ngày 16/12/2025

Địa điểm: Phòng Giao ban - lầu 5

Hình thức xét tuyển: phỏng vấn

Số TT	Số BD	Họ và tên	Ngày sinh		Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Ghi chú
			Nam	Nữ	Vị trí dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	
Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)								
1	01.25.BS	Phạm Nguyễn Quỳnh Giao		06/10/1999	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
2	02.25.BS	Lê Huỳnh Ngọc Hân		27/09/1997	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
3	03.25.BS	Đặng Nguyễn Ngọc Hân		24/10/1998	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
4	04.25.BS	Quách Phước Hòa	06/10/1997		Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
5	05.25.BS	Nguyễn Thị Hồng		04/09/1997	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
6	06.25.BS	Bùi Ngọc Gia Linh		07/04/1999	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
7	07.25.BS	Bùi Thị Mỹ Linh		14/07/1998	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Cử nhân Ngôn ngữ Anh - Miễn thi Ngoại ngữ
8	08.25.BS	Lê Thị Vũ My		20/08/1997	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
9	09.25.BS	Nguyễn Thị Kim Ngân		01/01/1997	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	

Tổng: 09 người

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Nguyễn Thị Thu Hiền

DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2025 (VÒNG 2)

Bản sát hạch số 2

Thời gian: Ngày 16/12/2025

Địa điểm: Phòng Huấn luyện 1 - Hội trường lầu 5

Hình thức xét tuyển: phỏng vấn

Số TT	Số BD	Họ và tên	Ngày sinh		Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Ghi chú
			Nam	Nữ	Vị trí dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	
Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)								
1	10.25.BS	Mai Thị Bích Ngọc		30/03/1997	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
2	11.25.BS	Trần Xuân Nhiên		17/02/1998	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
3	12.25.BS	Lê Hoàng Phúc	09/11/1996		Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
4	13.25.BS	Bùi Dì Tâm	02/04/1998		Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
5	14.25.BS	Phan Thị Phương Thảo		02/06/1999	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
6	15.25.BS	Thạch Thị Cẩm Trang		20/03/1992	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
7	16.25.BS	Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm		06/03/1995	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
8	17.25.BS	Trần Ngọc Tường Uyên		17/05/1997	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	
9	18.25.BS	Vũ Đỗ Uyên Vy		04/01/1989	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	

Tổng: 09 người

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
BỆNH VIỆN TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC
ĐS Nguyễn Thị Thu Hiền

DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2025 (VÒNG 2)

Bản sát hạch số 3

Thời gian: Ngày 16/12/2025

Địa điểm: Hội trường - lầu 5

Hình thức xét tuyển: phỏng vấn

Số TT	Số BD	Họ và tên	Ngày sinh		Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Ghi chú
			Nam	Nữ	Vị trí dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	
Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)								
1	01.25.ĐD3	Phạm Duy Anh	01/04/1997		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
2	02.25.ĐD3	Lê Thị Ngọc Diễm		13/03/1999	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
3	03.25.ĐD3	Nguyễn Thị Ngọc Giàu		04/11/1990	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
4	04.25.ĐD3	Trần Thị Thu Hiền		23/08/2002	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
5	05.25.ĐD3	Phan Thị Song Hiền		27/10/1996	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
6	06.25.ĐD3	Lâm Thành Hiếu	19/03/1992		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
7	07.25.ĐD3	Trương Triệu Huy	29/08/1996		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
8	08.25.ĐD3	Châu Thị Hồng Lam		02/05/1996	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
9	09.25.ĐD3	Phạm Ngọc Mai		29/04/1995	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
10	10.25.ĐD3	Nguyễn Thị Thanh Ngân		22/08/2001	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
11	11.25.ĐD3	Trần Thị Hồng Ngân		20/01/1990	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
12	12.25.ĐD3	Nguyễn Thị Ngoan		15/08/1989	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
13	13.25.ĐD3	Hoàng Thị Kim Ngọc		09/04/2002	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
14	14.25.ĐD3	Trang Thị Mộng Như		28/06/2002	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
15	15.25.ĐD3	Lê Hoài Phương		24/11/1987	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	

Tổng: 15 người

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
BỆNH VIỆN TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC
Nguyễn Thị Thu Hiền

DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2025 (VÒNG 2)

Bản sát hạch số 4

Thời gian: Ngày 16/12/2025

Địa điểm: Hội trường - lầu 5

Hình thức xét tuyển: phỏng vấn

Số TT	Số BD	Họ và tên	Ngày sinh		Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Ghi chú
			Nam	Nữ	Ví trí dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	
Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)								
1	16.25.ĐD3	Phan Thị Thanh Tâm		26/09/1987	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
2	17.25.ĐD3	Phan Thị Kim Tuyết		24/12/1990	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
3	18.25.ĐD3	Nguyễn Thị Phụng Thắm		07/11/1990	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
4	19.25.ĐD3	Trần Thị Ngọc Thùy		13/10/1995	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
5	20.25.ĐD3	Nguyễn Thị Trang		12/04/1992	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
6	21.25.ĐD3	Vương Thùy Trang		10/08/1995	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
7	22.25.ĐD3	Huỳnh Thị Thảo Trinh		15/05/1999	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
8	23.25.ĐD3	Nguyễn Lê Phương Trúc		15/06/1995	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	
Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)								
1	01.25.ĐD4	Trần Thị Thanh Hương		10/01/1994	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
2	02.25.ĐD4	Nguyễn Thị Thúy Kiều		02/04/1991	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
3	03.25.ĐD4	Nguyễn Thị Phương Kiều		29/10/1988	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
4	04.25.ĐD4	Nguyễn Thị Hồng Nhung		29/05/1999	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
5	05.25.ĐD4	Huỳnh Thị Thủy Tiên		28/05/1993	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
6	06.25.ĐD4	Trần Thanh Tú		05/11/2001	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	
7	07.25.ĐD4	Nguyễn Thị Hồng Yến		23/09/1992	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	

Tổng: 15 người

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Nguyễn Thị Thu Hiền

DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2025 (VÒNG 2)

Bản sát hạch số 5

Thời gian: Ngày 16/12/2025

Địa điểm: Phòng huấn luyện 2 - lầu 5

Hình thức xét tuyển: phỏng vấn

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh		Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Ghi Chú
			Nam	Nữ	Vị trí dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	
Kỹ thuật Y hạng III (V.08.07.18)								
1	01.25.KTY3	Nguyễn Hải Âu	26/08/1994		Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
2	02.25.KTY3	Nguyễn Phạm Như Bình		09/02/2002	Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
3	03.25.KTY3	Lê Thanh Hoan	04/11/2000		Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
4	04.25.KTY3	Trương Chấn Kha	12/07/1993		Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
5	05.25.KTY3	Nguyễn Thị Ý Linh		07/11/1999	Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
6	06.25.KTY3	Dương Thị Kim Ngân		23/02/2001	Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
7	07.25.KTY3	Nguyễn Thị Yến Nhi		24/09/2002	Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
8	08.25.KTY3	Lê Duy Phương	28/08/1994		Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Cử nhân Ngôn ngữ Anh - Miễn thi Ngoại ngữ
9	09.25.KTY3	Nguyễn Thị Bé Sáu		01/01/1993	Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
10	10.25.KTY3	Lưu Phan Thanh		01/04/2001	Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
11	11.25.KTY3	Huỳnh Lễ Nhật Thanh		10/08/1994	Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
12	12.25.KTY3	Nguyễn Phước Thành	26/09/2001		Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
13	13.25.KTY3	Nguyễn Trí Thúc	27/06/2000		Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
14	14.25.KTY3	Đỗ Nguyễn Thủy Uyển		08/08/1996	Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
15	15.25.KTY3	Phạm Vỹ	10/01/2000		Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
16	16.25.KTY3	Phan Ngọc Hải Yến		30/04/2002	Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	
Kỹ thuật Y hạng IV (V.08.07.19)								
1	01.25.KTY4	Lê Thị Bình Minh	21/04/1975		Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	

Tổng: 17 người

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Nguyễn Thị Thu Hiền

DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2025 (VÒNG 2)
Bàn sát hạch số 6

Thời gian: Ngày 16/12/2025
Địa điểm: Phòng Bộ môn 1 - lầu 5
Hình thức xét tuyển: phỏng vấn

Số TT	Số BD	Họ và tên	Ngày sinh		Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Ghi chú
			Nam	Nữ	Vị trí dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	
Chuyên viên Hành chính tổng hợp (01.003)								
1	17.25.CV	Nguyễn Thị Ngọc Thy		10/02/1997	Hành chính tổng hợp	Chuyên viên	01.003	Cử nhân Ngôn ngữ Anh - Miễn thi Ngoại ngữ
Chuyên viên Hành chính văn phòng (01.003)								
1	04.25.CV	Nguyễn Huỳnh Đức Hòa	08/11/2000		Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	
2	05.25.CV	Trần Nguyễn Gia Huy	06/07/2003		Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	
3	07.25.CV	Đỗ Thúy Loan		14/02/1987	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	
4	08.25.CV	Nguyễn Ngọc Mai		30/05/1995	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	
5	09.25.CV	Nguyễn Như Ngọc		18/09/1993	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	
6	10.25.CV	Vũ Kiều Oanh		15/05/1989	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	
7	11.25.CV	Phạm Ngọc Thanh		20/05/1998	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	
8	12.25.CV	Hồ Thị Thanh Thảo		23/10/1991	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	
9	13.25.CV	Lê Thu Thảo		27/08/2001	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	
10	14.25.CV	Võ Thanh Thảo		29/11/2001	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	
11	15.25.CV	Nguyễn Thị Thu Thủy		27/02/1995	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	
12	16.25.CV	Nguyễn Thị Anh Thư		15/04/2002	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	
13	18.25.CV	Ngô Thị Kiều Trang		06/07/2001	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	
14	19.25.CV	Bành Thị Ngọc Trang		29/01/1986	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	

Tổng: 15 người

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
BỆNH VIỆN TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC
Nguyễn Thị Thu Hiền

DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2025 (VÒNG 2)

Bản sát hạch số 7

Thời gian: Ngày 16/12/2025

Địa điểm: Phòng Bộ môn 2 - lầu 5

Hình thức xét tuyển: phòng vấn

Số TT	Số BD	Họ và tên	Ngày sinh		Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Ghi chú
			Nam	Nữ	Vị trí dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	
Chuyên viên Quản trị công sở (01.003)								
1	03.25.CV	Trần Thanh Giang	04/04/1992		Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003	Cử nhân Công nghệ thông tin - Miễn thi Tin học
2	06.25.CV	Đặng Minh Khải	27/04/2000		Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003	Cử nhân Công nghệ thông tin - Miễn thi Tin học
Chuyên viên Tổ chức bộ máy (01.003)								
1	01.25.CV	Nguyễn Minh Cảnh	12/09/1990		Tổ chức bộ máy	Chuyên viên	01.003	
2	02.25.CV	Đặng Nguyễn Hồng Châu		04/03/1999	Tổ chức bộ máy	Chuyên viên	01.003	
Kế toán viên hạng III (V.06.031)								
1	01.25.KTV3	Bùi Vũ Minh Châu		24/05/1983	Kế toán	Kế toán viên hạng III	V.06.031	
2	02.25.KTV3	Hà Hoàng Nhung		10/02/1992	Kế toán	Kế toán viên hạng III	V.06.031	
3	03.25.KTV3	Lê Thanh Tài	12/09/1992		Kế toán	Kế toán viên hạng III	V.06.031	
Kế toán viên hạng IV (V.06.032)								
1	01.25.KTV4	Trần Thị Huỳnh Giao		18/04/1994	Kế toán	Kế toán viên hạng IV	V.06.032	
2	02.25.KTV4	Đàm Thị Thủy		08/07/1982	Kế toán	Kế toán viên hạng IV	V.06.032	
Cán sự (01.004)								
1	01.25.CS	Nguyễn Văn Nghiêm	10/04/2000		Hành chính văn phòng	Cán sự	01.004	
2	02.25.CS	Phan Tấn Tài	05/10/1992		Hành chính văn phòng	Cán sự	01.004	
3	03.25.CS	Nguyễn Duy Vương	17/02/1998		Hành chính văn phòng	Cán sự	01.004	
Công tác xã hội viên (V.09.04.02)								
1	01.25.CTXH	Phan Thị Huế Anh		21/11/1999	Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	

Tổng: 13 người

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

